

Số: 18/2023/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 18 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2022/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng G** - Sinh năm: 1984.

Nơi đăng ký HKTT và Chỗ ở: Tập thể Sở N, tỉnh Điện Biên - Tổ 1, phường T, Thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi công tác: Chi cục quản lý chất lượng N, Sở N, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn B** - Sinh năm: 1983; Nơi đăng ký HKTT và Chỗ ở: Thôn C, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi công tác: Phòng C - Công an tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng G và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị Hồng G và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Giao con chung là cháu Nguyễn Thị Tâm A, sinh ngày 31/8/2013 cho chị Nguyễn Thị Hồng G được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh B có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình chị G không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh B.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

*** Về quan hệ tài sản và công nợ:**

+ Về tài sản riêng của từng người, Nợ phải trả, Nợ lấy về, Diện tích ruộng nương: Không có;

+ Về tài sản chung của vợ chồng: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết;

*** Về án phí:** Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì mỗi bên đương sự phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Nguyễn Thị Hồng G tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, chị G được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005111 ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả cho chị G số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên;
- Chi cục THADSHĐB;
- UBND xã Thanh Xương, huyện ĐB;
- Đương sự;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Kế toán;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Tuyền

